

Số: 31/2024/QĐST-HNGĐ

Mường La, ngày 31 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 92/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: **Quàng Văn D**. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: **Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.**

Bị đơn: **Lò Thị D1**. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: **Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.**

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 5 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh **Quàng Văn D** và chị **Lò Thị D1**.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a, Về con chung: Anh **Quàng Văn D** và chị **Lò Thị D1** có 01 con chung là **Quàng Hạo N**, sinh ngày 26/12/2014. Anh **Quàng Văn D** và chị **Lò Thị D1** thoả thuận anh **Quàng Văn D** trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu **Q** Hạo

Nam đến khi cháu đủ tuổi thành niên và có khả năng lao động. Chị Lò Thị D1 không phải cấp dưỡng nuôi con cùng anh Quàng Văn D.

Sau khi ly hôn bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con, không ai được cản trở, không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con.

b, Về tài sản chung, tài sản riêng: Anh Quàng Văn D và chị Lò Thị D1 tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

c, Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

d, Về án phí: Anh Quàng Văn D tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0001652 ngày 09/5/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường La, tỉnh Sơn La. Anh Quàng Văn D được nhận lại số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3);
- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mường La (2);
- Chi cục THADS huyện Mường La;
- UBND xã Mường Chùm (để vào sổ hộ tịch);
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà

Số: 31/2024/TB-TA

Mường La, ngày 31 tháng 5 năm 2024

THÔNG BÁO
Kết quả xét xử vụ việc về hộ tịch

Kính gửi: UBND xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Căn cứ Luật Hộ tịch năm 2014; Điều 269 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 57 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

Tòa án nhân dân huyện Mường La thông báo cho UBND xã M, huyện M, tỉnh Sơn La về kết quả giải quyết vụ việc công nhận thuận tình ly hôn như sau:

Tại quyết định số: 31/2024/QĐST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Mường La, tỉnh Sơn La giữa:

Nguyên đơn: **Quàng Văn D**. Sinh năm 1987.

Địa chỉ: **Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La**.

Bị đơn: **Lò Thị D1**. Sinh năm 1990.

Địa chỉ: **Bản C, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La**.

Tòa án nhân dân huyện Mường La đã quyết định: Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên, đã đăng ký kết hôn theo số 80, quyrn số 01, ngày 22/12/2008 của UBND xã M, huyện M, tỉnh Sơn La.

Quyết định đã có hiệu lực pháp luật. Tòa án nhân dân huyện Mường La thông báo cho UBND xã M, huyện M, tỉnh Sơn La được biết để thực hiện việc ghi vào sổ hộ tịch.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thu Hà